

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76 /2018/HSST
Ngày 13 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Sở
2. Ông Nguyễn Kim Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2018/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Việt S tên gọi khác Phùng Viết S (Xo); **Sinh ngày:** Sinh ngày **29/5/1985** tại Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Nơi ĐKNKTT: Thôn C , xã Pho , huyện B , tỉnh L .

Con ông: Phùng Văn C (đã chết), con bà: Tả Thị S ; sinh năm 1948;

Trú tại Thôn C , xã Pho , huyện B , tỉnh L ;

Tiền án: Không; **Tiền sự:** về nhân thân tại bản án số :14/2017/HSST Ngày 09/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “ mua bán trái phép chất ma túy”

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.Có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Thu H - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Có mặt

Bị hại: - Chị Trần Thị Th ; sinh năm: 1965;

Địa chỉ: Thôn Làng Gạo, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Tô Các M ; sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ 25, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lèng Văn Q t; địa chỉ: Thôn Ải Nam, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Chị Vàng Thị H ; Địa chỉ: Thôn Tòng Già, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Chị Tãi Thị S ; Thôn C , xã Pho , huyện B , tỉnh L . Vắng mặt

Chị Trần Thị B ; địa chỉ: Thôn Nhiêu Lùng, xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Anh Vũ Hà L ; Địa chỉ: Thôn Làng Gạo, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/02/2010 đến ngày 13/7/2010, bị cáo cùng Lèng Văn Quyết và Cao Văn Hải đã thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bảo Thắng và Bắc Hà, tỉnh Lào Cai cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: **Khoảng** chiều ngày 12/7/2010, Quyết và Sơn đến nhà Cao Văn Hải tại thôn Ải Đồng, thị trấn **Phong** Hải chơi thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng vàng biển số: 24p5- 6120 của chị Trần Thị Thảo ở Làng Gạo, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng do con trai chị là Hà Văn Lượng đi tắm để xe ở đó. Quyết liền rủ Sơn và Hải lấy trộm chiếc xe cả ba đồng ý. Sơn và Hải Cảnh giới còn Quyết đến chỗ xe dùng van phá khóa hình chữ T phá ổ điện rồi tháo biển số xe cho vào cốp xe và lắp biển số xe của Quyết vào đi lên Thị trấn Bắc **Hà** chơi. Khi biết hành vi trộm cắp bị phát hiện các bị cáo đã gửi xe ở nhà chị Vàng Thị Hương rồi bỏ trốn. Đến ngày 29/7/2010 Cơ quan **Cảnh sát điều tra Công an** huyện Bảo Thắng đã thu giữ chiếc xe trên tại nhà chị Vàng Thị Hương.

Vụ Thứ Hai: Tối ngày 13/7/2010 Lèng Văn Quyết, Cao Văn Hải, Phùng Việt Sđi xe máy đến thôn 04, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà thì thấy 01 chiếc xe máy hiệu Honda Airblade màu đen bạc biển kiểm soát 24p5- 6431 của anh Tô Các Mác dựng ở lề đường không có người trông coi **nên** cùng nảy sinh ý định trộm cắp. Quyết bảo Sơn và Hải đi xe ra ngoài để cảnh giới còn Quyết đi đến dùng van phá khóa tự chế phá ổ điện rồi cả 3 đi về thị trấn Phong Hải, trên đường đi đã **tháo** biển số xe cho vào cốp mang chiếc xe trộm cắp vào gửi tại nhà chị **Trần Thị Bấy**

ở thôn: Nhiêu Lũng, xã Na Hối, huyện Bắc Hà. Một tuần sau Son, Hải đến lấy chiếc xe đã trộm cắp về cất **giấu** tại hầm do Quyết và Lục Văn Khoa đào đào sẵn ở thôn Ải Nam, thị trấn Phong Hải. Ngày 28/7/2010 Hải cùng Vương Mạnh Cường mang chiếc xe trên đến gửi tại nhà chị gái Cường là Vương thị Hường tại Thôn An Hồ, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Ngày 28/7/2010 Cơ quan **Cảnh sát điều tra Công an** huyện Bảo Thắng đã thu giữ chiếc xe trên. Ngày 31/3/2010 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xét xử hành vi phạm tội của Lèng văn Quyết và Cao Văn Hải. Sau khi gây án Phùng Việt Sĩ đã bỏ trốn. Đến ngày 07/02/2017 Son bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và ngày 09/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 30 tháng tù. Ngày 21/5/2018 Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an ra lệnh trích xuất phạm nhân về Công an tỉnh Lào cai để truy tố và xét xử.

Tại kết luận định giá tài sản số: 19/BB-ĐG ngày 02/9/2010 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Thắng kết luận: 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng vàng biển số: 24p5- 6120, có giá trị 15.865.000đ (mười năm triệu tám trăm sáu mươi năm nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số: 09/KL-ĐG ngày 11/8/2010 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Hà kết luận: 01 mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc biển kiểm soát 24p5- 6431, có giá trị 36.100.000đ (ba mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 25/KSĐT ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phùng Việt S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội, như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 được sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo từ 2 (hai) năm đến 02 (hai) 6 (sáu) tháng tù. **Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt với bản án số: 14 ngày 09/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hình phạt 30 tháng tù. Khấu trừ thời gian bị cáo đã chấp hành án từ ngày 07/02/2017.**

Đối với vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự đã được xử lý tại bản án số 41/2011/HSST ngày 31/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xử lý. Bị cáo Quyết không yêu cầu Phùng Việt Sĩ phải có trách nhiệm liên đới bồi thường các khoản tiền mà Hải và Quyết đã bồi thường cho các bị hại và các bị **hại** không có yêu cầu gì nên không đề cập xử lý giải quyết.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 được sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) năm đến 24 (hai bốn) tháng tù

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Việt Sơn, tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/02/2010 đến ngày 13/7/2010, bị cáo cùng Lèng Văn Quyết và Cao Văn Hải đã thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Thảo anh Tô Các Mác, có tổng giá trị 51.965.000 (năm mươi một triệu chín trăm sáu mươi năm nghìn đồng) mục đích để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Trong quá trình điều tra bị cáo Phùng Việt S đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã, đến ngày 07/02/2017 bị bắt. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phùng Việt S theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng pháp luật.

Ngoài ra Lèng Văn Văn Quyết khai bản thân còn cùng Phùng Việt S và Cao Văn Hải trộm cắp 01 chiếc xe nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ biển kiểm soát 24 p4 -8231 của anh Lại Đăng Quân nhưng ngoài lời khai của Quyết không còn chứng cứ nào chứng minh Sơn có tham gia vào vụ án trên nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Phùng Việt S nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chị Vàng Thị Hường và chị Vương Thị Hường có cho các bị cáo gửi xe nhưng không biết rõ đó là tài sản trộm cắp lên không xem xét xử lý.

[4] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Trong đó bị cáo Phùng Việt S là người giúp sức thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm là đồng phạm với vai trò thực hành.

Các bị cáo Lèng Văn Quyết, Cao Văn Hải đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử hành vi phạm tội tại bản số: 41/2010/HSST ngày 31/3/2011.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” nhưng do bị cáo không có tài sản gì nên áp dụng khoản 5 Điều 69 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không ai yêu cầu gì Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự đã được xử lý tại bản án số 41/2011/HSST ngày 31/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, các bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Về án phí: Căn cứ điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 50, 51, 53; Bộ Luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Phùng Viết S phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phùng Viết S 02 (hai) năm tù; Tổng hợp hình phạt của bản án này và bản án hình sự sơ thẩm số 14 ngày 09/5/2017 của Tòa án nhân dân **huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An** đã tuyên phạt bị cáo Phùng Viết Sơn 30 (ba mươi) tháng tù về tội “ mua bán trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 4 (bốn) năm sáu tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phùng Viết Sơn phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm **yết**, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào Cai (2);
- THA DS;- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân

